

Số: 2800 /QyĐ-ĐHSG-ĐT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2016

QUY ĐỊNH
Về việc xét công nhận tốt nghiệp
đối với trình độ đại học, cao đẳng đào tạo theo hệ thống tín chỉ

1. Áp dụng chuẩn đầu ra trong xét công nhận tốt nghiệp

Việc thực hiện chuẩn đầu ra (CDR) của Trường được quy định tại các quyết định số 1226/QĐ-ĐHSG-KTĐBCLGD ngày 14/5/2014, số 203/QĐ-ĐHSG-KTĐBCLGD ngày 04/02/2015 ; các công văn số 3073/TB-ĐHSG-KTĐBCLGD ngày 24/11/2014, số 2647/TB-ĐHSG-KTĐBCLGD ngày 14/11/2016, số 2732/TB-ĐHSG-KTĐBCLGD ngày 22/11/2016 của Hiệu trưởng. Căn cứ các công văn trên và thực tế công tác tổ chức đào tạo của Trường, Trường thông báo như sau:

a) CDR về ngoại ngữ

- Đối với các ngành đào tạo không chuyên tiếng Anh:

+ Trình độ đại học:

- Chứng chỉ B (Quốc gia)
- Chứng chỉ B1 (Khung Châu Âu)
- Chứng chỉ Toeic 450
- Chứng chỉ Toefl PBT 450
- Chứng chỉ Toefl IBT 45
- Chứng chỉ IELTS 4.5

+ Trình độ cao đẳng:

- Chứng chỉ B (Quốc gia)
- Chứng chỉ B1 (Khung Châu Âu)
- Chứng chỉ Toeic 400
- Chứng chỉ Toefl PBT 400
- Chứng chỉ Toefl IBT 35
- Chứng chỉ IELTS 4.0

- Đối với các ngành chuyên tiếng Anh (sư phạm tiếng Anh, ngôn ngữ Anh): có chứng chỉ quốc gia trình độ A hoặc chứng chỉ tương đương của một ngoại ngữ khác, theo bảng quy chuẩn sau:

Stt	Ngoại ngữ	Tương đương chứng chỉ A
1	Tiếng Pháp	DELTA A2 hoặc TCF Niveau 2
2	Tiếng Trung	HSK cấp độ 3
3	Tiếng Nhật	Cấp 3 hoặc N4
4	Tiếng Hàn	Topik 2
5	Tiếng Tây Ban Nha	DELE A1
6	Tiếng Nga	TRKI cấp độ 1
7	Tiếng Đức	ZD cấp độ 1 hoặc CEFR A2

b) CDR về tin học đối với các ngành đào tạo không chuyên tin học
- Có chứng chỉ quốc gia trình độ A hoặc chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin quy định tại thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

- Có chứng chỉ “Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học”, đối với các ngành thuộc khối sư phạm. Trường chỉ chấp nhận chứng chỉ “Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học” do Trung tâm Tin học (nay là Trung tâm Công nghệ thông tin) của Trường cấp.

c) Thời hạn có hiệu lực của các loại chứng chỉ

Không quy định thời hạn có giá trị của các loại chứng chỉ nêu ở mục a, b của mục 1 nêu trên.

d) Thời điểm bắt đầu có hiệu lực của CDR

Việc xét CNTN được thực hiện trên nguyên tắc: sinh viên tốt nghiệp năm nào phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện CNTN quy định cho năm đó.

2. Quy định về thời gian nộp các loại chứng chỉ và xét công nhận tốt nghiệp không theo tiến độ

a) Sinh viên nộp các loại chứng chỉ ngoại ngữ, tin học để đạt điều kiện CNTN trước ngày xét CNTN từ 7 đến 30 ngày.

b) Sinh viên học vượt để tốt nghiệp sớm hoặc học trễ để tốt nghiệp trễ so với thời gian thiết kế cho khóa học, để được xét CNTN không theo tiến độ (sớm hay trễ so với thời gian thiết kế cho khóa học) phải làm đơn đề nghị xét CNTN, gửi về Phòng Đào tạo trước ngày xét CNTN từ 7 đến 30 ngày.

c) Khi nộp các loại chứng chỉ hoặc đơn cho Phòng Đào tạo (tại phòng HB 107), Phòng Đào tạo phải cấp cho sinh viên giấy biên nhận các hồ sơ sinh viên đã nộp./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các khoa: gửi CVHT để thông tin cho SV;
- Các phòng, ban;
- TT công nghệ thông tin: đăng tải lên Website Trường;
- Lưu Văn phòng, Đào tạo.



PGS.TS. Phạm Hoàng Quân